

Số: 264/2020/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 24 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 445/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1993

- *Bị đơn*: anh Trần Thế N1, sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: thôn S, xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Trần Thế N1 và chị Nguyễn Thị Hồng N.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 25, quyển số 01/2014 đăng ký ngày 26/6/2014 tại UBND xã P, huyện B, tỉnh Bình Phước không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án huyện Bù Đăng ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận các đương sự đối với anh chị có hiệu lực pháp luật.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-Về con chung: Giao cháu Trần Nguyễn Thiên K, sinh ngày 13/02/2015 cho anh Trần Thế N1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Giao cháu Trần Nguyễn Thảo N2 sinh ngày 14/01/2020 cho chị Nguyễn Thị Hồng N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

-Về cấp dưỡng: Không yêu cầu giải quyết.

-Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

-Về nợ: Không có.

-Về án phí: Số tiền án phí HNGĐ sơ thẩm là 150.000đ, nguyên đơn chị N nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền mà chị đã nộp tạm ứng trước theo biên lai số 015744 ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả lại số tiền 150.000đ cho chị Nguyễn Thị Hồng N

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Trần Thị Thu Hà**